

Số: 12 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 25 tháng 01 năm 2019

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019

Thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN); Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 13/02/2018 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác PCTN đến năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện công tác PCTN năm 2019 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị xác định vai trò, trách nhiệm của mình đối với công tác đấu tranh PCTN; khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác PCTN thời gian qua; thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN.

2. Yêu cầu

Trong quá trình tổ chức thực hiện phải bảo đảm quán triệt quan điểm, mục tiêu, giải pháp của Đảng, Nhà nước và đáp ứng yêu cầu thực tiễn tại cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác PCTN, trên quan điểm lấy phòng ngừa là chính, cơ bản lâu dài; trước mắt tập trung xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng đã phát hiện và thu hồi tài sản tham nhũng.

Kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa, phát hiện với kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời những tổ chức, cá nhân có hành vi tham nhũng, bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, can thiệp, cản trở việc chống tham nhũng; không có vùng cấm, không có trường hợp ngoại lệ, không có đặc quyền trong xử lý tham nhũng.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị; tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị xác định công tác PCTN, lãng phí là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng, cấp bách để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo. Người



đứng đầu, quản lý cơ quan, tổ chức, đơn vị phải thực sự gương mẫu và dành thời gian thích hợp chỉ đạo công tác PCTN ở cơ quan, tổ chức, đơn vị; thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí và các hành vi bao che, cản trở việc chống tham nhũng. Thực hiện nghiêm quy định của Đảng, Nhà nước về tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phòng ngừa, chế tài xử lý người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng.

Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về PCTN, trọng tâm là Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07-12-2015 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác PCTN đến năm 2020; Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 11-7-2016 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 13/9/2016 của UBND tỉnh về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị về việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Tăng cường quản lý, giám sát cán bộ, công chức, viên chức; hoàn thiện, thực hiện nghiêm các quy định về công tác tổ chức, cán bộ

Các cấp, các ngành thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về công tác tổ chức, cán bộ; triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 09/5/2018 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 29-12-2017 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả" và Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 07/6/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 11-4-2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về "Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập". Thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021 trên địa bàn tỉnh theo Đề án số 795/ĐA-UBND ngày 05/4/2018 của UBND tỉnh và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/08/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

Thực hiện nghiêm Quy định số 916-QĐ/TU ngày 09-01-2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về luân chuyển cán bộ; các quyết định của UBND tỉnh về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức thuộc thẩm

quyền quản lý của UBND tỉnh; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm đối với công chức, viên chức giữ chức vụ trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; thực hiện nghiêm việc xử lý, điều chuyển, miễn nhiệm, thay thế cán bộ lãnh đạo quản lý có biểu hiện tham nhũng, lãng phí gây nhiều dư luận; thực hiện tốt chủ trương bố trí, đề bạt, bổ nhiệm một số chức danh cán bộ lãnh đạo cấp huyện không phải là người địa phương ở những nơi có điều kiện. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị không được bố trí vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của mình giữ chức vụ quản lý về tổ chức nhân sự, kế toán - tài vụ, làm thủ quỹ, thủ kho trong cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc giao dịch, mua bán vật tư, hàng hóa, ký hợp đồng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công vụ, công chức, nhất là việc thực hiện văn hóa công vụ, quy tắc ứng xử, việc luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm. Thực hiện việc tạm đình chỉ công tác của cán bộ, công chức, viên chức để thẩm tra xác minh, kết luận, xử lý kịp thời khi có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí.

3. Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

Các cấp, các ngành cần xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể để thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, trong đó cần tập trung thực hiện các biện pháp sau:

- Công khai, minh bạch trong các hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương theo quy định của pháp luật, nhất là công khai, minh bạch về quy hoạch, đầu tư, đất đai, tài chính, tài sản công, các thủ tục hành chính, công tác tổ chức cán bộ... Việc thực hiện công khai phải đúng trình tự, thủ tục, nội dung công khai thể hiện bằng văn bản cụ thể (quyết định, biên bản...). Đảm bảo quyền được tiếp cận thông tin của công dân theo quy định của pháp luật. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh ngoài việc công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan mình còn phải tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công khai, minh bạch các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Các cấp, các ngành tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và Nhà nước về kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập và kiểm soát tài sản; xử lý nghiêm người có nghĩa vụ kê khai không trung thực; thẩm định, xác minh về kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức trước khi đề bạt, bổ nhiệm và công khai đúng quy định; thực hiện các quy định về thanh toán, giao dịch không dùng tiền mặt, việc trả lương qua tài khoản đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Tổ chức triển khai, quán triệt thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ; thường xuyên rà soát việc tặng quà và nhận quà, sử dụng tài sản công

không đúng quy định, kịp thời báo cáo cấp thẩm quyền; kiểm soát xung đột lợi ích trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ; xử lý xung đột lợi ích khi có phát sinh.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, duy trì thực hiện chế độ một cửa, một cửa liên thông, thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh công bố theo quy định; ứng dụng công nghệ khoa học trong giải quyết công việc của cơ quan.

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị tiến hành rà soát các vị trí cần phải chuyển đổi nhằm phòng ngừa tham nhũng, xây dựng kế hoạch và thực hiện chuyển đổi vị trí theo đúng thời gian theo quy định. Việc xây dựng kế hoạch hoàn thành chậm nhất ngày 30/12 của năm trước liền kề và gửi cho cơ quan nội vụ cùng cấp để tổng hợp chung, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội; đảm bảo hiệu lực, hiệu quả của công tác PCTN

Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trực tiếp chỉ đạo rà soát, sửa đổi, ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định, văn bản quy phạm pháp luật còn chồng chéo, vướng mắc, không còn phù hợp để đảm bảo hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN, trong đó cần tập trung rà soát: (1) Các quy định về PCTN trong nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương. (2) Quy định, văn bản quy phạm pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội, nhất là các lĩnh vực có nguy cơ tham nhũng cao như: Đầu tư xây dựng; thu chi ngân sách; quản lý, mua sắm, sử dụng tài sản công; quản lý doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước; đất đai, tài nguyên, khoáng sản; thuế, ngân hàng, hải quan; chế độ, định mức, tiêu chuẩn. (3) Quy định, quy chế, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, điều tra, truy tố, xét xử; nâng cao hiệu quả công tác giám định và thu hồi tài sản tham nhũng

a) Thanh tra tỉnh:

Chỉ đạo thanh tra các cấp, các ngành tập trung triển khai các cuộc thanh tra đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm nhằm ngăn chặn và xử lý hành vi tham nhũng; nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra và khả năng phát hiện hành vi tham nhũng; phối hợp có hiệu quả với các cơ quan trong khối nội chính xử lý kịp thời các vụ việc phức tạp liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành.

Nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về PCTN; tổ chức thực hiện tốt việc theo dõi, đánh giá kết quả công tác PCTN.

b) Công an tỉnh:

Tập trung đẩy nhanh tiến độ điều tra, xác minh, xử lý các vụ việc, vụ án có dấu hiệu tham nhũng do cơ quan thanh tra và các cơ quan, tổ chức khác phát hiện, kiến nghị; nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận, xử lý các tin tố giác, tin báo tội phạm về tham nhũng; tăng cường phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và Ban Nội chính Tỉnh ủy để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong xử lý các vụ việc, vụ án phức tạp, kéo dài.

Tập trung điều tra xử lý dứt điểm các vụ việc sai phạm gồm: Vụ Trung tâm Hành chính huyện U Minh Thượng, vụ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Gò Quao, vụ sai phạm trong bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án Khu phức hợp Vịnh Đầm, huyện Phú Quốc. Hướng dẫn, kiểm tra, chỉ đạo Công an cấp huyện điều tra, xử lý dứt điểm: Vụ sai phạm trong xét duyệt bồi thường tại xã Bãi Thơm, huyện Phú Quốc; vụ lạm quyền xảy ra tại xã Bãi Thơm, huyện Phú Quốc; vụ lạm dụng chức vụ, quyền hạn tại Bru điện huyện Kiên Hải và các vụ việc mới được phát hiện.

Áp dụng các biện pháp điều tra, xác minh, trung cầu giám định tư pháp kịp thời, chính xác, chú trọng thu hồi tài sản tham nhũng trong quá trình điều tra xử lý các vụ việc, vụ án. Xử lý nghiêm hành vi bao che tham nhũng, thiếu kiên quyết trong thu hồi tài sản tham nhũng.

c) Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước.

Thường xuyên thực hiện công tác tự thanh tra, kiểm tra, giám sát nội bộ phát hiện các hành vi tham nhũng để xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý đúng quy định của pháp luật; khắc phục tình trạng nể nang, xử lý không nghiêm, xử lý nội bộ các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng; có giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ, thanh tra chuyên ngành.

Lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp kịp thời giải quyết tố cáo tham nhũng; bảo vệ, khen thưởng người có thành tích tố cáo tham nhũng; xử lý nghiêm minh người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình quản lý, phụ trách.

Thực hiện nghiêm các quy định về xử lý cán bộ, công chức, viên chức khi có vi phạm phát hiện qua thanh tra, kiểm tra; đảm bảo mọi hành vi vi phạm đều phải bị xử lý đúng quy định pháp luật. Trường hợp việc xử lý, kiến nghị xử lý cán bộ, công chức, viên chức không tương xứng với hành vi vi phạm thì người có thẩm quyền xử lý, người kiến nghị xử lý phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

6. Nâng cao nhận thức và phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội

Đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức trong Nhân dân về biểu hiện, tác hại của tham nhũng và trách nhiệm của xã

hội trong công tác PCTN; tạo điều kiện để người dân tích cực, chủ động tham gia vào công tác PCTN.

Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp với cơ quan Mặt trận Tổ quốc cùng cấp và các tổ chức đoàn thể trong tuyên truyền các quy định của pháp luật PCTN; nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát cộng đồng trong công tác PCTN.

Phát huy vai trò của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp trong phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm của cán bộ, công chức.

7. Kiện toàn tổ chức bộ máy và chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng

Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức rà soát, thường xuyên quan tâm, kiện toàn về tổ chức, bố trí đủ số lượng; củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và bộ phận chuyên trách PCTN.

Quan tâm bố trí đủ và giữ ổn định số lượng biên chế của thanh tra sở, thanh tra các huyện, thành phố, hạn chế điều động công chức, thanh tra viên. Khi có yêu cầu điều động, luân chuyển thanh tra viên thuộc thanh tra sở, thanh tra các huyện, thành phố phải lấy ý kiến thỏa thuận của Chánh Thanh tra tỉnh theo quy định.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì tham mưu	Thời gian thực hiện
1	Triển khai, quán triệt Luật PCTN 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác PCTN	Biên bản cuộc họp	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương	Thường xuyên
2	Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2019 theo Quyết định số 1113/QĐ-TTCP ngày 28/12/2018 của Thanh tra Chính phủ	Kế hoạch	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh	Quý I/2019

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì tham mưu	Thời gian thực hiện
3	Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công tác PCTN	Quy chế phối hợp, chương trình phối hợp	UBND các cấp và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp	Thanh tra tỉnh, Thanh tra cấp huyện	Quý I/2019
4	Đưa nội dung PCTN vào giảng dạy	Kế hoạch	Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Chính trị tỉnh, các Trường Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Chính trị tỉnh, các Trường Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh	Quý I/2019
5	Quy trình luân chuyển xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất theo quy định tại Khoản 1 Điều 20 Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 giữa Bộ Tài chính với Bộ Tài nguyên và Môi trường	Quyết định	UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Quý II/2019
6	Quyết định thay thế Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ	Quyết định	UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Quý II/2019

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì tham mưu	Thời gian thực hiện
	chức, miễn nhiệm đối với công chức, viên chức giữ chức vụ trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương trên địa bàn tỉnh Kiên Giang				
7	Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác	Kế hoạch	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Tháng 12/2018
8	Kế hoạch tự kiểm tra nội bộ	Kế hoạch	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Quý I/2019
9	Kế hoạch thanh tra, kiểm tra các quy định của pháp luật về PCTN	Kế hoạch	Thanh tra tỉnh; Thanh tra các sở, Thanh tra các huyện, thành phố	Thanh tra tỉnh; Thanh tra các sở, Thanh tra các huyện, thành phố	Quý IV/2018
10	Tập huấn công tác PCTN, đánh giá công tác PCTN	Cuộc	Thanh tra tỉnh	Thanh tra tỉnh	Quý II/2019
11	Báo cáo công tác PCTN	Báo cáo	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương	Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và năm

Ngoài ra, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương cần rà soát để ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật áp dụng chung trên địa bàn tỉnh còn chồng chéo, vướng mắc, không còn phù hợp, hoàn thiện các thể chế về quản lý kinh tế - xã hội, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả của công tác PCTN.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch này, tình hình thực tế của đơn vị và hướng dẫn của ngành cấp trên, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện công tác PCTN năm 2019 của cơ quan, đơn vị. Thời gian hoàn thành việc xây dựng kế hoạch chậm nhất đến ngày 28/02/2019, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; đồng thời tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, Thanh tra Chính phủ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Chủ tịch và các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND cấp huyện;
- LĐVP, P. NCPC;
- Lưu: VT, vtttrinh.

CHỦ TỊCH



Phạm Vũ Hồng